TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-ST
Ngày 06 tháng 09 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thao

Ông Phạm Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 09 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Quốc T, sinh năm 1997 tại Yên Mô, Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Th và bà Vũ Thị Q, vợ con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 02: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 21/06/2019 của Công an xã Lai Thành, huyện K xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 01/07/2019. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 24/06/2019 của Công an xã Yên Lâm, huyện Yên Mô xử phạt 750.000 đồng đối với T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa chấp hành; bị bắt tạm giam từ ngày 08 tháng 07 năm 2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình "Có mặt".

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Xóm 2, thôn, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình "Vắng mặt".

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1991, trú tại: Xóm 9, xã Ch, huyện K, tỉnh Ninh Bình "Có mặt".

- *Người làm chứng:*

Chị Trần Thị Tuyết Nh, sinh năm 1991 "Vắng mặt".

Chị Lê Thị S, sinh năm 1980 "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 22/06/2019 Đoàn Quốc T đi bộ từ nhà theo đường trục xã Y mục đích là xem gia đình nào sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản để trộm cắp. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường thuộc xóm 2, Hồng Phong, xã Y, huyện Y, T quan sát thấy bên lề đường trước cổng gia đình anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536, xe của anh H không có người trông coi, xe không khóa cổ, không khóa càng. T lén lút tiến đến gần chiếc xe mô tô, dắt xe đi theo hướng xóm 4 thôn H, xã Y. Khi đi được khoảng 500m, đến khu vực bãi đất trống vắng người, T cậy mặt nạ phía trước xe rồi tháo dây điện nối từ động cơ đến khóa xe, sau đó nổ máy và điều khiển xe đi xuống huyện K tìm nơi bán xe. Khi đi đến cửa hàng mua bán sắt vụn của chị Trần Thị Tuyết Nh, sinh năm 1991, trú tại xóm 6, xã B, huyện K, tỉnh Ninh Bình, T dừng xe và hỏi chị Nh có mua xe không, chị Nh hỏi về giấy tờ xe, T nói xe mua trên Hà Nội không có giấy tờ nên chị Nh không mua. Khi đó, anh Trần Văn Ph, sinh năm 1991, trú tại xóm 9, xã B, huyện K, tỉnh Ninh Bình cũng có mặt tại cửa hàng của chị Nh biết T muốn bán xe nên đã mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35F6-7536 với số tiền 600.000 đồng. Sau đó, T đã tiêu sài cá nhân hết số tiền bán xe mô tô.

Ngày 22/06/2019, anh Nguyễn Văn H có đơn trình báo việc mất trộm đến Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã tiến hành thu giữ: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35F6-7536 do anh Trần Văn Ph giao nộp ngày 23/06/2019; 01 chiếc áo thể thao mầu vàng có chiều dài 65 cm; 01 chiếc quần ngố bằng vải mầu mận chín có kích thước (57x55)cm; 01 đôi dép tông mầu đỏ đen kích thước (28x12)cm; 01 chiếc mũ vải mầu trắng do Đoàn Quốc T giao nộp ngày 22/06/2019.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 26/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536 tại thời điểm ngày 22/06/2019 trị giá 7.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-YM ngày 07 tháng 08 năm 2019 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố Đoàn Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Ph trình bày: Ngày 22/6/2019, khi đang ở cửa hàng thu mua mua sắt vụn của chị Nh, thấy T muốn bán xe máy, do T nói là xe của T, mua trên Hà Nội không có giấy tờ nên anh Ph đã tin tưởng và mua lại chiếc xe với giá 600.000đ để làm phương tiện đi lại, nếu biết là xe trộm cắp thì anh sẽ không mua. Trong quá trình điều tra, anh Ph đã giao nộp lại chiếc xe cho cơ quan công an, tại phiên tòa anh cũng không yêu cầu T phải bồi thường đối với số tiền 600.000đ đã mua xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử bị cáo Đoàn Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc T từ 6 (Sáu) đến 9 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo thể thao mầu vàng có chiều dài 65 cm; 01 chiếc quần ngố bằng vải mầu mận chín có kích thước (57x55)cm; 01 đôi dép tông mầu đỏ đen kích thước (28x12)cm; 01 chiếc mũ vải mầu trắng có vành mũ hình tròn đường kính 31.5 cm. Truy thu của bị cáo Đoàn Quốc T số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Rất hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/06/2019 tại xóm 2, thôn H, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn H, Đoàn Quốc T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 26/06/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536 tại thời điểm ngày 22/06/2019 trị giá 7.000.000 đồng. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của Đoàn Quốc T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

..."

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô truy tố bị cáo Đoàn Quốc T về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, đặc biệt tình trạng các vụ án trộm cắp tài sản đang có xu hướng gia tăng trên địa bàn huyện gây ra tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử và áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đoàn Quốc T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội được Chủ tịch nước tặng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba vì đã có thời gian phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần xây dựng

quân đội, củng cố quốc phòng và bảo vệ tổ quốc. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tiền án: Không có

- Tiền sự: Bị cáo có 02 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 21/06/2019 của Công an xã Lai Thành, huyện K xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 01/07/2019. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 24/06/2019 của Công an xã Yên Lâm, huyện Yên Mô xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa chấp hành.

[4] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu nên an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo đang có hai tiền sự trong đó có một tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để lao động, học tập trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà trong thời gian ngắn lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật, do đó cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để học tập, rèn luyện, cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Văn H đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536. Quá trình điều tra anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, anh Trần Văn Ph tự nguyện giao nộp chiếc xe đã mua của T và không yêu cầu đề nghị bồi thường về số tiền 600.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H là đúng pháp luật.

Đối với vật chứng bao gồm: 01 chiếc áo thể thao mầu vàng có chiều dài 65 cm; 01 chiếc quần ngố bằng vải mầu mận chín có kích thước (57x55)cm; 01 đôi dép tông mầu đỏ đen kích thước (28x12)cm; 01 chiếc mũ vải mầu trắng có vành mũ hình tròn đường kính 31.5 cm, là trang phục T sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã cũ, không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo T không yêu cầu được nhận lại, vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo T có được do bán xe máy trộm cắp cho anh Trần Văn Ph, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên

cần phải truy thu để sung quỹ Nhà nước.

[7] Anh Trần Văn Ph có hành vi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35F6-7536 nhưng do tin tưởng đây là xe của bị cáo T, không biết chiếc xe này là tài sản do Đoàn Quốc T phạm tội mà có nên hành vi của anh Trần Văn Ph không cấu thành tội phạm.

[8] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Quốc T 9 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 08/07/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc áo thể thao mầu vàng có chiều dài 65 cm; 01 chiếc quần ngố bằng vải mầu mận chín có kích thước (57x55)cm; 01 đôi dép tông mầu đỏ đen kích thước (28x12)cm; 01 chiếc mũ vải mầu trắng có vành mũ hình tròn đường kính 31.5 cm.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 7 tháng 8 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

- Truy thu của bị cáo Đoàn Quốc T số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đoàn Quốc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/09/2019; người bị hại

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện Yên Mô (1);
- Công an huyện Yên Mô (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại (1);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH

(Đã ký)